

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2026

**KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH KIỂM TRA
Về tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ năm 2026**

Thực hiện Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ năm 2026, Đoàn Kiểm tra lập kế hoạch tiến hành kiểm tra như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện công tác tổ chức cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng; thi đua - khen thưởng và hoạt động của một số đơn vị thuộc Bộ theo phân cấp của các đơn vị thuộc Bộ.

- Đánh giá về những kết quả đã đạt được, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện thuộc phạm vi quản lý được phân cấp để làm cơ sở cho việc tiếp tục hoàn thiện các chủ trương, chính sách, giải pháp kiện toàn, củng cố tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm đúng Quy chế về hoạt động kiểm tra của Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 1265/QĐ-BTP ngày 26/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và các quy định pháp luật có liên quan.

- Việc kiểm tra được thực hiện một cách thực chất, toàn diện, nghiêm túc; đảm bảo tính khách quan, khả thi, trọng tâm, trọng điểm.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ và xác định rõ trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị trong kiểm tra.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Phạm vi và nội dung:

2. Đối tượng kiểm tra: (1) Văn phòng Bộ; (2) Cục Kế hoạch - Tài chính; (3) Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý; (4) Học viện Tư pháp.

3. Thời kỳ và thời hạn kiểm tra:

- Thời kỳ kiểm tra: Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2025.

- Thời hạn kiểm tra: 10 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định kiểm tra.

4. Những nội dung trọng tâm, trọng điểm kiểm tra

4.1. Tình hình phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác tổ chức, cán bộ.

4.2. Công tác tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng biên chế: Tình hình quy định chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức trực thuộc đơn vị; thực hiện quy định về sử dụng biên chế công chức trong các tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; đánh giá sự phù hợp và chưa phù hợp về biên chế hành chính, số lượng người làm việc.

4.3. Công tác quản lý cán bộ:

- Tình hình và hồ sơ thực hiện công tác cán bộ thuộc thẩm quyền phân cấp đơn vị (tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý; điều động, chuyển đổi vị trí công tác, cho thôi việc, chuyển công tác).

- Việc quản lý hồ sơ cán bộ, rà soát cập nhật hồ sơ điện tử; nâng bậc lương; thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; tinh giản biên chế; đánh giá, kỷ luật công chức, viên chức; tình hình thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động trong các đơn vị quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp;

- Việc bố trí, sắp xếp công chức, viên chức và tỷ lệ công chức, viên chức bố trí theo vị trí việc làm; việc phân công công tác giữa Lãnh đạo đơn vị và thực hiện quy định về số lượng cấp phó của các tổ chức thuộc đơn vị.

4.4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ: Tình hình xây dựng và triển khai quy định về chọn, cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức thuộc đơn vị; tình hình thực hiện quy trình chọn, cử và quản lý công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng.

4.5. Công tác thi đua - khen thưởng:

- Thực hiện việc phát động, đăng ký thi đua, triển khai và sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua của đơn vị; việc tham gia hoạt động của Cụm thi đua; việc phát hiện, xây dựng, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến, công nhận điển hình tiên tiến cấp cơ sở và đề nghị xét công nhận điển hình tiên tiến ngành Tư pháp;

- Việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng, công nhận sáng kiến theo thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị; tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở, Hội đồng Sáng kiến cơ sở; Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở, Hội đồng Sáng kiến cơ sở.

III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH KIỂM TRA

1. Phương thức kiểm tra: Kiểm tra trực tiếp.

2. Hình thức kiểm tra: Kiểm tra theo kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ thực hiện:

- Từ ngày 14/7/2026: Xây dựng kế hoạch kiểm tra và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt Kế hoạch, Đề cương kiểm tra.

- Từ ngày 17/7/2026: Gửi Quyết định kiểm tra, Kế hoạch tiến hành kiểm tra, Đề cương kiểm tra đến các đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra để chuẩn bị báo cáo, hồ sơ, tài liệu theo Đề cương.

- Từ ngày 24/8/2026 đến ngày 04/9/2026: Tiến hành kiểm tra. Trên cơ sở kiểm tra, rà soát hồ sơ, báo cáo của đơn vị, Đoàn kiểm tra sẽ làm việc trực tiếp với các đơn vị được kiểm tra để xác minh nội dung kiểm tra nếu cần thiết.

- Từ ngày 05/9/2026 đến ngày 04/10/2026: Xây dựng Báo cáo kết quả kiểm tra; lấy ý kiến của các cơ quan chuyên môn, đối tượng kiểm tra (nếu cần thiết); báo cáo Lãnh đạo Bộ cho ý kiến chỉ đạo trước khi ký ban hành. Báo cáo kết quả kiểm tra thực hiện theo Mẫu số 08-KT tại Quy chế về hoạt động kiểm tra của Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 1265/QĐ-BTP ngày 16/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Từ ngày 05/10/2026 đến ngày 14/10/2026: Xây dựng, phê duyệt và gửi Thông báo kết quả kiểm tra đến các đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra.

2. Chế độ thông tin, báo cáo: Nội dung, trách nhiệm thông tin, báo cáo của Đoàn kiểm tra, thành viên Đoàn kiểm tra và đối tượng kiểm tra thực hiện theo Quyết định số 1265/QĐ-BTP.

3. Thành viên Đoàn kiểm tra:

3.1. Đoàn kiểm tra gồm đại diện lãnh đạo, công chức của các đơn vị thuộc Bộ có liên quan đáp ứng tiêu chuẩn thành viên tham gia Đoàn kiểm tra theo quy định tại Điều 9 Quyết định số 1265/QĐ-BTP. Cụ thể:

(1) Bà Phan Thị Hồng Hà, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng đoàn;

(2) Bà Nguyễn Thanh Hà, Phó Cục trưởng Cục Pháp luật hình sự - hành chính, Phó Trưởng đoàn;

(3) Bà Nguyễn Hương Ly, Trưởng phòng Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

(4) Ông Nguyễn Văn Chất, Chuyên viên chính Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ, Thành viên;

(5) Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

(6) Bà Nguyễn Thị Oanh, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

(7) Bà Nguyễn Thị Mai, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

(8) Ông Đinh Ngọc Hà, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

(9) Ông Bùi Văn Cường, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

(10) Bà Hàn Thị Chung Thủy, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

(11) Bà Nguyễn Hương Tám, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

(12) Bà Lê Quỳnh Nga, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên.

(13) Bà Mai Lan Ngọc, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

(14) Ông Vũ Hoàng Tuấn, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

(15) Bà Nguyễn Diệu Linh, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

(16) Bà Phan Thu Thủy, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

(17) Bà Trần Thị Ngọc Hoài, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên.

3.2. Đoàn kiểm tra và thành viên Đoàn kiểm tra có trách nhiệm theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 Quyết định số 1265/QĐ-BTP.

4. Điều kiện vật chất bảo đảm kiểm tra

Phương tiện, thiết bị, kinh phí và các điều kiện bảo đảm khác phục vụ cho hoạt động của Đoàn Kiểm tra được thực hiện theo quy định.

5. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ có liên quan

5.1. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm phối hợp với Đoàn kiểm tra tổ chức các hoạt động kiểm tra theo đúng quy định và kế hoạch này; lựa chọn người có trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu, nội dung kiểm tra tham gia đoàn kiểm tra.

5.2. Các đơn vị thuộc thành phần Đoàn kiểm tra lựa chọn người có trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu, nội dung kiểm tra tham gia đoàn kiểm tra.

5.3. Văn phòng Bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý, Học viện Tư pháp có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo và các hồ sơ, tài liệu theo Đề cương kèm theo Kế hoạch này gửi Đoàn kiểm tra **trước ngày 14/8/2026** để phục vụ việc kiểm tra; chuẩn bị nội dung, chương trình, bố trí thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Đặng Hoàng Oanh (để báo cáo);
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Ngọc (để báo cáo);
- Các thành viên Đoàn kiểm tra;
- Văn phòng Bộ; Cục Kế hoạch - Tài chính; Học viện Tư pháp; Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
- Lưu: VT, TCCB.

PHÊ DUYỆT
CỦA LÃNH ĐẠO BỘ
KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

TRƯỞNG ĐOÀN
KIỂM TRA

Nguyễn Thanh Tịnh

Phan Thị Hồng Hà

